ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:.....

(Nếu nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☑ ; Nếu nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Giáo sư ☑ ; Phó giáo sư ☐ ;

Đối tượng: Giảng viên ☑ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐ ;

Ngành: Hóa học - Công nghệ thực phẩm; Chuyên ngành: Xúc tác & Hấp phụ

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **Nguyễn Tiến Thảo**

2. Ngày tháng năm sinh: 17 - 05 - 1977; Nam ☑; Nữ ☐; Quốc tịch: Việt Nam ;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☑

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Đông Phong, Yên Phong, Bắc Ninh

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh):

Số nhà 21, ngõ 191, Tổ 3, Phố Hoa Lâm, P. Việt Hưng, Q. Long Biên, TP. Hà Nội

6. Địa chỉ liên hệ: (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện):

Căn hộ B808, Chung cư N04A, Khu Đoàn Ngoại Giao, P. Xuân Tảo, Q. Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại nhà riêng: ...; Di động: 0937.898.917; Địa chỉ email: nguyentienthao@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ 01/2000 đến 31/12/2002: Giảng viên khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội, 19 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam.
- Từ 01//01/2003 đến 31/08/2007: NCS tại Khoa Công nghệ Hóa học, Đại học Laval, Canada.
- Từ 1/09/2007 đến 30/09/2008: Giảng viên khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội, 19 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam.
- Từ 1/10/2008 đến 31/7/2010: Researcher Scholar, Khoa Công nghệ Kỹ thuật Hóa học, Học viện Kỹ thuật Georgia (GaTech), Atlanta, Hoa Kỳ.

- Từ 1/08/2010 đến 30/04/2015: Giảng viên khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội, 19 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam.
- Từ 1/5/2016 đến nay: Phó trưởng Ban Đào tạo, Đại học Quốc gia Hà Nội, 144 –Xuân Thủy, Hà Nội
Giảng viên cao cấp, khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, 19 - Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam.

Chức vụ hiện nay: Phó Trưởng Ban Đào tạo, Đại học Quốc gia Hà Nội (ĐHQGHN).

Chức vụ cao nhất đã qua: Phó chủ nhiệm khoa Hóa học, Khoa Hóa học, Trường ĐHKHTN.

Cơ quan công tác hiện nay (khoa, phòng, ban; trường, viện; thuộc Bộ):

Ban Đào tạo, Đại học Quốc gia Hà Nội

144 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội

Bộ môn Hóa học Dầu mỏ, Khoa Hóa học, Trường ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN

Địa chỉ cơ quan: 19 Lê Thánh Tông, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại cơ quan: 024. 3825.3503, Địa chỉ E-mail:....., Fax: 024. 3824.1140

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục (nếu có): .....

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ..... năm .....

Nơi công tác sau khi nghỉ hưu (nếu có): .....

Tên cơ sở giáo dục hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): ….

9. Học vị:

- Được cấp bằng Đại học ngày 23/6/1999, ngành: Hóa học, Chuyên ngành: Hóa Hữu cơ.
Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN, Việt Nam.
- Được cấp bằng Thạc sỹ ngày 19/9/2002, ngành: Hóa học, Chuyên ngành: Hóa hữu cơ.
Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQGHN, Việt Nam.
- Được cấp bằng TS ngày 31/7/2007, ngành: Công nghệ Hóa học, Chuyên ngành: Xúc tác.
Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Laval, Canada.
- Được cấp bằng TSKH ngày .... tháng .....năm ....., ngành:....., chuyên ngành: .....
Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): .....

10. Đã được công nhận chức danh PGS ngày 20 tháng 01 năm 2015, ngành: Hóa học

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS cơ sở:

Trường Đại học Khoa học Tự nhiên – Đại học Quốc gia Hà Nội.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành:

Hóa học - Công nghệ thực phẩm.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Oxi hóa chọn lọc hợp chất chứa nối đôi thành các oxygenat có giá trị thương mại cao;
- Tổng hợp vật liệu hấp phụ, xúc tác oxi hóa xử lý chất thải hữu cơ trong môi trường nước.
- Chuyển hóa khí tổng hợp thành ancol và hydrocarbons trên hệ xúc tác dị thể.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học :

- Đã hướng dẫn 04 NCS bảo vệ thành công luận án TS; (*đang hướng dẫn 02 nghiên cứu sinh*)
- Đã hướng dẫn **10** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS;
- Đã hoàn thành **02** đề tài NCKH cấp Nhà nước: Nafosted 2011-2013 và 2015-2017;

(đang thực hiện đề tài Nafosted 2018-2020).

- Đã hoàn thành **02** đề tài NCKH cấp Bộ: Trung tâm Nghiên cứu Châu Á và ĐHQGHN
- Đã hoàn thành **02** đề tài NCKH cấp Cơ sở: Mã số TN 11-08 và TN 08-23.
- Đã công bố **100** bài báo khoa học trong đó **26** bài báo khoa học quốc tế ;
- Đã được cấp **02** bằng phát minh của Hoa Kỳ (US Patents)
- Số sách đã xuất bản **04,** trong đó 04 thuộc nhà xuất bản ĐHQGHN

Liệt kê không quá 5 công trình KH tiêu biểu nhất:

Với sách ghi rõ tên sách, tên tác giả, NXB, năm XB, chỉ số ISBN; với công trình KH: ghi rõ tên công trình, tên tác giả, tên tạp chí, tập, trang, năm công bố; nếu có thì ghi rõ thuộc loại tạp chí nào: ISI (SCI, SCIE, SSCI, A&HCI, ESCI), Scopus hoặc hệ thông CLDL quốc tế khác, chỉ số ảnh hưởng IF của tạp chí và chỉ số trích dẫn của bài báo.

*Các công trình tiêu biểu **đại diện cho 3 hướng nghiên cứu chính** gồm có:*

a) Enhanced catalytic performance of Cr-inserted hydrotalcites in the liquid oxidation of styrene, **Nguyen Tien Thao***, Le Thi Kim Huyen, Journal of Industrial and Engineering Chemistry, 73, 221-232, (**2019**) (ISSN: 1226-086X); https://doi.org/10.1016/j.jiec.2019.01.028), ISI (**SCI, Q1); IF = 4.484**; chỉ số trích dẫn: 1 (Mới xuất bản).

b) Catalytic oxidation of styrene over Cu-doped hydrotalcites, **Nguyen Tien Thao***, Le Thi Kim Huyen, Chemical Engineering Journal, 279, 840-850, (**2015**); ISSN: 1385-8947; ISI (**SCI, Q1**); **IF = 6.735**; chỉ số trích dẫn = 39;

c) Liquid phase oxidation of benzyl alcohol to benzaldehyde over sepiolite loaded chromium oxide catalysts, **Nguyen Tien Thao***, Nguyen Thi Nhu, Kuen-Song Lin, Journal of the Taiwan

Institute of Chemical Engineers, 83, 10- 22 (**2018**) (ISSN: 1876-1070); ISI (**SCI, Q1**) https://doi.org/10.1016/j.jtice.2017.11.034), ISI (**SCI, Q1**); **IF = 3.849**; chỉ số trích dẫn = 5;

d) **Nguyen Tien Thao***, Doan Thi Huong Ly, Han Thi Phuong Nga, Dinh Minh Hoan, Oxidative removal of rhodamine B over Ti-doped layered zinc hydroxide catalysts, Journal of Environmental Chemical Engineering 4 (2016) 4012–4020 (ISSN: 2213-3437), ISI (**SCI, Q1**), **IF = 1,198**, chí số trích dẫn = 5;

e) Christopher Jones, Pradeep K. Agrawal, **Nguyen Tien Thao**, Catalyst composition for converting syngas to produce higher alcohols, ***US Patent No. 9,636,665***. May 2, 2017; http://patft.uspto.gov

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen của Giám đốc ĐHQGHN năm 2017, QĐ số 3892/QĐ-ĐHQGHN, ngày 10/10/2017

- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT năm 2014, số 2654/QĐ-BGDĐT, ngày 28/07/2014

- Bằng khen của Giám đốc ĐHQGHN năm 2013, số 3034/QĐ-CTHSSV, ngày 30/08/2013,

- Chiến sỹ thi đua cấp Bộ GD & ĐT năm 2014, QĐ số 2344/QĐ-BGDĐT, ngày 7/7/2015,

- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở năm 2016, (Quyết định số 2925/QĐ-ĐHQGHN, 27/9/2016),

- Chiến sỹ thi đua cấp ĐHQGHN năm 2014, (Quyết định số 112/QĐ-ĐHQGHN, 08/09/2014),

- Chiến sỹ thi đua cấp ĐHQGHN năm 2012, (QĐ số: 2742/QĐ-CTHSSV, 08/22/2012),

- Chiến sỹ thi đua cấp Cơ sở - Trường ĐHKHTN - năm 2014, 2013, 2012, 2011,

- Gương mặt trẻ tiêu biểu cấp ĐHQGHN năm 2013 (QĐ số: 44382 /QĐ-ĐHQGHN, 03/12/13),

- Gương mặt trẻ tiêu biểu cấp ĐHQGHN năm 2012 (QĐ số: 4171/QĐ-CTHSSV, 06/12/12),

- Gương mặt trẻ tiêu biểu cấp ĐHQGHN năm 2011 (QĐ số: 3632/QĐ-CTHSSV, 12/07/2011).

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết điknh và thời gian hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ:

1. Tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo (tự đánh giá):

- Hoàn thành tiêu chuẩn về chế độ làm việc đối với giảng viên theo Điều 3 của Quy định ban hành theo Quyết định số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về giờ giảng dạy và nghiên cứu khoa học và các hoạt động chuyên môn của giảng viên đại học;

- Có đạo đức tác phong sư phạm đúng mực, tích cực học tập bồi dưỡng chính trị, chuyên môn nghiệp vụ;

- Có chuyên môn vững vàng, đảm nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy đại học, sau đại học và nghiên cứu khoa học;

- Tích cực tham gia biên soạn giáo trình, xây dựng chương trình đào tạo và đề cương môn học;

- Nghiên cứu triển khai đề tài nghiên cứu và công bố kết quả khoa học trong/ngoài nước;

- Tham gia giảng dạy đại học bằng tiếng Anh đối với các chương trình đào tạo quốc tế, tiên tiến.

2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số **11** năm **06** tháng **08** ngày (*là thời gian công tác của ứng cử viên không bao gồm thời gian tập sự và tu nghiệp ở nước ngoài tính đến ngày 5/7/2019*)

(Khai cụ thể ít nhất 6 học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)

TT	Năm học	Hướng dẫn NCS		HD luận văn ThS	HĐ đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Giảng dạy*		Tổng số giờ/số giờ quy đổi
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	23/06/2001- 22/6/2002					180		180/180
2	23/06/2002- 31/12/2002					180		180/180
3	01/09/2007- 01/10/2008					280	15	295/295
4	31/07/2010- 30/06/2011			0	02	300	30	330/300
5	01/07/2011- 30/06/2012		2	03	01	485	30	515/515
6	01/07/2012- 30/06/2013		2	03		615	60	675/675
7	01/07/2013- 30/06/2014		2		06	450	60	510/510
8	01/07/2014- 30/06/2015	2	1	01	04	406	254	300/660
9	01/07/2015- 30/06/2016	4	1	01	05	501	403	315/904
	3 năm học cuối:							
10	01/07/2016- 30/06/2017	4		02	07	411	403	315/814
11	01/07/2017-30/06/2018	3			04	306	224	270/530
12	01/7/2018 - 30/06/2019	2			03	356	45	270/401

*(*Chi tiết các học phần giảng dạy đại học, hướn dẫn khóa luận tốt nghiệp đại học, nghiên cứu sinh được liệt kê chi tiết tại bản Chứng nhận giờ dạy đính kèm bên dưới theo quy đổi hướng dẫn tại Điều 5, Thông tư số 47/ 2014/TT-BGDĐT ban hành ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ làm việc của giảng viên*).

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài ☑:

- Học ĐH ☐; Tại nước: .....; Từ năm.....đến năm.....

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS ☑ hoặc TSKH ☐; Tại nước : Canada năm 2007

- Thực tập dài hạn (> 2 năm) ☑ ; Tại nước: Hoa Kỳ (Georgia Institute of Technology)

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước ☐ :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ:.....; số bằng:.....; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài ☑ :

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ : Tiếng Anh

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): Trường Đại học Khoa học Tự nhiên – ĐHQGHN

d) Đối tượng khác □ ; Diễn giải: .....

3.2. Tiếng Anh giao tiếp (văn bằng, chứng chỉ): Hội đồng Anh (British Council)

4. Hướng dẫn NCS làm luận án TS và HVCH làm luận văn ThS

TT	Họ tên nghiên cứu sinh hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm		Thời gian hướng dẫn từ ... đến...*	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH	**Chính**	Phụ			
1	Nguyễn Thị Như	NCS		**Chính**		31/12/2015-21/02/2019	Trường ĐHKHTN	2019
2	Đặng Văn Long	NCS		**Chính**		19/12/2014-05/09/2018	Trường ĐHKHTN	2018
3	Vũ Văn Nhượng	NCS			Phụ	01/03/2011-26/12/2016	Trường ĐHKHTN	2016
4	Nguyễn Thị Thu Hà	NCS			Phụ	01/03/2011 - 25/12/2014-	Trường ĐHKHTN	2014
5	Nguyễn Quế Võ		HVCH	**Chính**		24/05/2016 - 16/03/2017	Trường ĐHKHTN	2017
6	Hùynh T. Thúy Hoa		HVCH	**Chính**		24/05/2016-16/03/2017	Trường ĐHKHTN	2017
7	Phạm Thị Hiền		HVCH	**Chính**		21/4/2015 - 15/03/2016	Trường ĐHKHTN	2016
8	Lê Thị Kim Huyền		HVCH	**Chính**		09/05/2014-06/02/2015	Trường ĐHKHTN	2015
9	Hà Tiến Dũng		HVCH	**Chính**		27/04/2012 13/03/2013	Trường ĐHKHTN	2013
10	Đặng Văn Long		HVCH	**Chính**		27/04/2012 - 13/03/2013	Trường ĐHKHTN	2013
11	Nguyễn Thị Tươi		HVCH	**Chính**		27/04/2012-13/03/2013	Trường ĐHKHTN	2013
12	Nguyễn Quang Anh		HVCH	**Chính**		15/06/20112-2/02/2012	Trường ĐHKHTN	2012
13	Nguyễn Thị Thùy Khuê		HVCH	**Chính**		15/06/20112-2/02/2012	Trường ĐHKHTN	2012
14	Tào Minh Tiến		HVCH	**Chính**		15/06/20112-2/02/2012	Trường ĐHKHTN	2012

*(*Thời gian được tính từ ngày ban hành quyết định giao nhận đề tài đến ngày có quyết định công nhận học vụ và cấp bằng; Thông tin chi tiết xem tại Phụ lục xác nhận hướng dẫn sau đại học kèm dưới đây).*

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; Đối với ứng viên GS: trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS.

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Xác nhận sử dụng của CS GDĐH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
Sau khi được công nhận chức danh Phó giáo sư						
1	Xúc tác chuyển pha ISBN: 978-604-961-832-1	**GT**	ĐHQGHN 2018	03	Chương 3 và Chương 5 - 7	Giấy xác nhận số 88/SĐH-TN. ngày 17/6/2019
2	Chuyển hóa khí tổng hợp ISBN: 978-604-62-6498-9	**GT**	ĐHQGHN 2016	01	Một mình	Giấy xác nhận số 88/SĐH-TN. ngày 17/6/2019
3	Dầu mỏ và trưng của các phân đoạn dầu ISBN: 978-604-62-4676-3	**GT**	ĐHQGHN 2016	01	Một mình	
Trước khi công nhận Phó Giáo sư 2014						
4	Thực tập Hóa học Dầu mỏ	**GT**	ĐHQGHN 2007	06	Trang 42-49, 53-58	

Các chữ viết tắt: CK: Sách chuyên khảo, GT: Sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: Sách hướng dẫn, MM: viết một mình; CB: chủ biên; phần ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang… đến trang…

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT…)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)
1	Chuyển hóa ankyl benzen trên xúc tác hidrotanxit biến tính	**CN**	104.05-2014.01 Nafosted	03/2015 - 02/2017	17/2/2017
2	Nghiên cứu phản ứng oxi hóa ankylaromatics trên xúc tác nanoperovskite $LaACoCuO_3$	**CN**	QG.12.08 ĐHQGHN	10/2012 - 10/2014	01/2015
3	Tổng hợp và đặc trưng Mg-Al-Co hydrotalcites ứng dụng làm xúc tác cho phản ứng oxi hóa các ankyl benzen	**CN**	104.99-2011-50, Nafosted	12/2011 - 12/2013	18/02/2014
4	Tổng hợp và đặc trưng vật liệu cacbon mao quản trung bình sử dụng khoáng sét Việt Nam làm chất tạo khung	**CN**	ARC 49/2011 ĐHQGHN	08/2011 - 08/2012	11/09/2012
5	Tổng hợp vật liệu cacbon có cấu trúc mao quản trung bình	**CN**	TN-11- 08 ĐHKHTN	01/2011 - 12/2011	10/02/2012
6	Tổng hợp nanoxit TiO_2/chất mang làm xúc tác oxi hoá các vinylbenzen	**CN**	TN-08-23 ĐHKHTN	01/2008 - 12/2008	15//01/2009

Các chữ viết tắt: CT: chương trình; ĐT: đề tài;CN.CT: Chủ nhiệm chương trình; PCN.CT: Phó chủ nhiệm chương trình; TK.CT: Thư ký chương trình; **CN:** Chủ nhiệm đề tài.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: trước khi bảo vệ luận án TS và sau khi bảo vệ luận án TS; đối với ứng viên GS: trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc ký yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
Công bố sau khi công nhận Phó Giáo sư					**728**				
1.	Enhanced catalytic performance of Cr-doped hydroctalcite in the liquid oxidation of styrene	2	Journal of Industrial and Engineering Chemistry ISSN: 1226-086X https://doi.org/10.1016/j.jiec.2019.01.028	**Q1** IF: 4.851 ISI, SCI	1 (Mới xuất bản)	73	221-232	2019	Có
2.	Nghiên cứu hấp phụ rhodamin B trên sepiolit được bổ trợ bởi Zn-Ti hiđrotanxit	2	VN Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144)			57(4 E1,2)	77-81	2019	Có
3.	Liquid phase oxidation of benzyl alcohol to benzaldehyde over sepiolite loaded chromium oxide catalysts	3	Journal of the Taiwan Institute of Chemical Engineers ISSN:1876-1070 https://doi.org/10.1016/j.jtice.2017.11.034	**Q1** IF: **4.30** ISI, SCI	5	83	10-22	2018	Có
4.	Evaluation of catalytic activity of MeOx/sepiolite in benzyl alcohol oxidation	2	Journal of Science: Advanced Materials and Devices ISSN: 2468-2179 https://doi.org/10.1016/j.jsamd.2018.07.006	**Q1** **ISI,** Scopus	2	3/3	289-295	2018	Có
5.	Catalytic	3	Vietnam Journal	*Internati*	56	3	295-	2018	Có

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc ký yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
	activity of Cr_2O_3/sepiolite in the oxidation of benzyl alcohol		of Science and Technology ISSN: 0866-708X DOI: 10.15625/2525-2518/56/3/10930	*onal Edition*			302		Online
6.	Liquid Oxidation of Styrene over Mg-Cu-Al Layered Double Hydroxide Catalysts	2	VN Journal of Adsorption and Catalysis ISN: 0866-7411	*Internati onal Edition*		7/3	25-30	2018	Có Online
7.	Ảnh hưởng của pH đến quá trình tổng hợp hidrotaxit Mg-Cu-Al ứng dụng làm xúc tác cho phản ứng oxi hóa stiren	2	VN Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144) DOI: 10.15625/vjc.2018-002			56/3	312-317	2018	Có Online
8.	Synthesis and characteristics of Mg-Ni-Al-CO_3 hydrotalcites for the oxidation of styrene	3	VN Journal of Chemistry, 56 (2) (2018) 203-207. ISSN: 0866-7144 DOI: 10.1002/vjch.201800014		1	56/2	203-207	2018	Có Online
9.	Catalytic Oxidation of styrene over CuO/SBA-15	2	VN Journal of Chemistry, ISSN: 0866-			56/3 E	414-418	2018	Có

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
	catalysts		7144						
10.	Oxy hóa pha lỏng styren với H_2O_2 được xúc tác bởi hydroxit lớp kép chứa các anion [CO_3^{2-}] hay [$Cr_2O_7^{2-}$]	3	Tạp chí Hóa học ISSN: 0866-7144			56/6	235-238	2018	Có
11.	Absorbability and Oxidation of Rhodamine B Solution over Ti-Zn-CO_3 Hydroxides Loaded on Sepiolite	3	VN Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144			56/6	304-308	2018	Có
12.	Advanced Oxidation of rhodamine B with hydrogen peroxide over Zn-Cr layered double hydroxide catalysts	4	Journal of Science: Advanced Materials and Devices ISSN: 2468-2179 https://doi.org/10.1016/j.jsamd.2017.07.005	**Q1** **ISI,** Scopus	1	3	317-325	2017	Có
13.	X-ray absorption spectroscopies of Mg-Al-Ni hydrotalcite like compound for explaining the generation of surface acid sites	7	Korean Journal of Chemical Engineering *DOI: 10.1007/s11814-016-0285-1*; ISBN: 0256-1115	**Q2** **IF**: 2.19 ISI, Scopus	3	34/2	314-319	2017	Không

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
14.	Preparation of acid–base bi-functional hydrotalcite based catalyst for converting Vietnamese coconut oil to green hydrocarbons	4	Chemical Papers DOI: 10.1007/s11696-016-0020-8, ISBN: 0366-6352	**Q2** IF: 0.98 **ISI,** Scopus	1	71/5	961-970	2017	Không
15.	Di Linh Clay-pillared by Cetyltrimethyl Ammonium Bromide Used as an Antifouling Paint Additive	2	International Journal of Oil, Gas and Coal Engineering ISSN: 2376-7669; doi:10.11648/j.ogce.20170504.16	**Scopus**	1	5/4	63-68	2017	Có
16.	Comparative Activity of Cu and Ni-doped Mg/Al hydrotalcite-like catalysts in the oxidation of styrene	2	VN Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144			55/5 E	489-493	2017	Có
17.	Conversion of benzyl alcohol to benzaldehyde over MnOx/sepiolite catalysts	3	VN Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144			55/6	729-733	2017	Có
18.	Investigation of oxidation between	3	VN Journal of Chemistry			55/4 E	289-293	2017	Có

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc ký yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
	benzyl alcohol and TBHP on Co-loading sepiolite catalysts,		ISSN: 0866-7144						
19.	Investigation of styrene oxidation over Co-doped hydrotalcite catalysts	2	VN Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144			55/4 E	294-298	2017	Có
20.	Removal treatment of rhodamine B dye aqueous solution over TiO_2/hydromagnesite catalysts	3	VN Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144			55/5 E	89-93	2017	Có
21.	Hoạt tính xúc tác của CuO/sepiolite trong phản ứng oxi hóa pha lỏng ancol benzylic	3	Tạp chí Hấp phụ và Xúc tác Việt Nam ISN: 0866-7411			6/2	131-134	2017	Có
22.	Catalytic activity of TiO_2/Sepiolite in the Degradation of Rhodamine B aqueous solution	4	VN Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144			55	183-187	2017	Có
23.	Conversion of styrene into benzaldehyde and styrene	3	VN Journal of Science and Technology ISSN: 0866-			55/4	403-410	2017	Có Online

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
	epxide over MgCoAl-DH catalysts		708X DOI: 10.15625/2525-2518/ 55/4/8510						
24.	MgAl-MoO_4 – Layered Double Hydroxides as Catalysts for the oxidation of Styrene	4	VN Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144 DOI: 10.15625/2525-2321.2017-00496			55/4	489-493	2017	Có Online
25.	Activity of molybdate-intercalated layered double hydroxides in the oxidation of styrene with air	3	Catalysis Letters ISSN: 1011-372X DOI: 10.1007/s10562-016-1710-0	**Q1** IF: **2.991** ISI, SCI	19	146	918-928	2016	Có
26.	Oxidative removal of rhodamine B over Ti-doped layered zinc hydroxide catalysts,	4	Journal of Environmental Chemical Engineering ISSN: 2213-3437 http://dx.doi.org/10.1016/j.jece.2016.09.014 2213-3437)	**Q1** IF: 1.198 ISI	5	4/4	4012–4020	2016	Có
27.	Production of Cobalt - Copper from Partial Reduction of La(Co,Cu)O_3 perovskites for CO	2	Journal of Science: Advanced Materials and Devices, ISSN: 2468-2179 https://doi.org/1	**Q1** **ISI,** Scopus	5	1/3	337-342	2016	Có

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
	hydrogenation		0.1016/j.jsamd.2017.07.005						
28.	Oxidation of styrene over molybdenum – containing hydrotalcite catalysts	2	Vietnam Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144 DOI: 10.15625/0866-7144.2016-00346		1	54/4	454-458	2016	Có Online
29.	Characteristics and Rhodamine B Adsorption Ability of modified sepiolite	4	VNU Journal of Science ISSN: 0866-8612		1	32/4	64-71	2016	Có
30.	Nghiên cứu ảnh hưởng của pH đến sự hình thành xúc tác hidrotanxit Mg-Ni-CO_3 dùng cho phản ứng oxi hóa chọn lọc stiren bằng hidroperoxit	4	Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ ISSN: 0866-8612			32/4	12-18	2016	Không
31.	Characterization and comparison of photocatalytic activities over sets of Cu-Ti/SBA (x;y) for phenolic, red phenolic in water	2	VN Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144			54/5 E	52-57	2016	Không

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc ký yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
32.	Characterization and comparison of photocatalytic activities over sets of Fe-Ti/SBA (x;y) for phenolic, red phenolic in water	2	VN Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144			54/5 E	41-46	2016	Không
33.	Decoloration of Rhodamine B aqueous solution over Ti-Zn hydroxide catalysts,	5	VN Journal of Chemistry, 54 (5e) (2016) 375-379 ISSN: 0866-7144			54/5e	375-379	2016	Có
34.	Oxidation of styrene with hydrogen peroxide over Cu/SBA-15 catalyst	4	Vietnam Journal of Chemistry, ISSN: 0866-7144			54/2	133-138	2016	Có Online
35.	Catalytic oxidation of styrene over Cu-doped hydrotalcites	2	Chemical Engineering Journal, ISSN: 1385-8947 https://doi.org/10.1016/j.cej.2015.05.090	**Q1** **IF: 6.735**. ISI, SCI	40	279	840-850	2015	Có
36.	Reaction of styrene with H_2O_2 catalyzed by Mg-Co-Al-CO_3 hydrotalcites	3	Vietnam Journal of Chemistry, ISSN: 0866-7144		3	53/6	396-400	2015	Có
37.	Catalytic	2	Vietnam Journal		2	53/4	64-68	2015	Có

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc ký yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
	Activity of Mg-Cu-Al hydrotalcite catalysts in the oxidation of styrene		of Chemistry, ISSN: 0866-7144						
38.	Tổng hợp, đặc trưng cấu trúc vật liệu xFe-30Ti-SBA-15 và ứng dụng làm xúc tác phân hủy phenol đỏ trong môi trường nước	3	Tạp chí Hóa học ISSN: 0866-7144			53	420-426	2015	Không
39.	Tổng hợp, đặc trưng cấu trúc vật liệu xCu-30TiO_2-SBA-15 và ứng dụng làm xúc tác phân hủy phenol trong môi trường nước	3	Tạp chí Hóa học ISSN: 0866-7144			53/6	724-730	2015	Không
40.	Preliminary Investigation of TiO_2/Sepiolite Catalytic activity in the decoloration of Rhodamine B	3	VN Journal of Adsorption and Catalysis ISSN: 1859-0128		2	4/4	110-114	2015	Có
41.	The shaped-controlled synthesis of nanosized	2	Asian Journal of Chemistry, ISSN: 0970-7077. *DOI:*	**Q4** IF: 0.50 Scopus,	1	26/22	7635-7637	2014	Có

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc ký yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
	cuprous oxides by the hydrothermal oxidation method		*http://dx.doi.org/10.14233/ajchem.2014.17414*						
42.	Enlarging pore size of mesoporous SBA-15 silica in direct synthesis	3	Vietnam Journal of Chemistry, ISSN: 0866-7144			52/6	244-248	2014	Có
43.	Synthesis and characterization of $MoS_2/Mg(AlO)_x$ catalysts	1	Vietnam Journal of Chemistry, ISSN: 0866-7144			52/5	537-542	2014	Có
44.	Co-doped hydrotalcite as an efficient catalyst for the solvent-free oxidation of styrene	3	VNU Journal of Science ISSN: 0866-8612			30/6 S	537-542	2014	Có
45.	Catalytic activity of cobalt oxides/ bentonite in the conversion of styrene	4	VNU Journal of Science ISSN: 0866-8612		3	30/6	263-268	2014	Có
46.	Effect of ammonium fluoride contents on the pore size of SBA-15 in direct synthesis	4	VNU Journal of Science ISSN: 0866-8612			30/5	377-382	2014	Có
47.	Tổng hợp, đặc	3	Tạo chí Hóa học			52/5	81-86	2014	Không

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc ký yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
	trưng cấu trúc vật liệu xFe-40Ti-SBA-15 và ứng dụng làm xúc tác phân hủy phenol đỏ trong môi trường nước		ISSN: 0866-7144						
48.	Tổng hợp, đặc trưng cấu trúc vật liệu xCu-40Ti-SBA-15 và ứng dụng làm xúc tác phân hủy phenol đỏ trong môi trường nước	3	Tạo chí Hóa học ISSN: 0866-7144			52/5	192-197	2014	Không
Các công trình công bố trước khi được công nhận chức danh Phó giáo sư									
49.	Selective oxidation of styrene over Mg-Co-Al hydrotalcite like-catalysts using air as oxidant	2	Catalysis Communication, ISSN: 1566-7367 doi.org/10.1016/j.catcom.2013.11.004	**Q1** IF: **3.463** ISI, **SCI,**	40	45	153-157	2014	Có
50.	Characteristics and reactivity of La-Co-Cu based perovskites for the liquid oxidation of styrene	2	Vietnam Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144		2	52/2	234-239	2014	Có
51.	Origins of	8	ACS Catalysis,	**Q1**	35	3	1665-	2013	Không

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc ký yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
	unusual alcohol selectivities over mixed MgAl oxide supported K/MoS_2 catalysts for higher alcohol synthesis from syngas		ISSN: 2155-5435 dx.doi.org/10.1021/cs400147d	**IF: 11.384 SCI**			1675		
52.	Co-Cu/La_2O_3 produced from perovskites for hydrogenation of carbon monoxide	1	Asian Journal of Chemistry, ISSN: 0970-7077 DOI:10.14233/ajchem.2013.15120	**Q4** IF: 0.5 Scopus,	7	25/1 4	8082-8086	2013	Có
53.	Decolorization of methylene blue from aqueous solution using Mg-Fe-Al layered double hydroxides with H_2O_2	2	Asian Journal of Chemistry, ISSN: 0970-7077 DOI:10.14233/ajchem.2013.15145	**Q4** IF: 0.5 Scopus,	6	25/1 4	8097-8101	2013	Có
54.	Synthesis of nanoporous carbon materials replicated from organoclay templates	2	Asian Journal of Chemistry, ISSN: 0970-7077 DOI:10.14233/ajchem.2013.15271	**Q4** IF: 0.5 Scopus,	1	25/1 4	8136-8140	2013	Có
55.	Comparative characterization of	2	International Journal of Engineering	**Scopus** IF:	2	2	1-7	2013	Có

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc ký yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
	nanoporous carbon materials synthesized by the replication of different silicate templates		Research & Technology ISSN: 2278-0181						
56.	Promotion of intra-lattice copper on the reducibility of cobaltite perovskites	1	International Journal of Engineering Research & Technology ISSN: 2278-0181	**Scopus**	1	2/3	1-5	2013	Có
57.	Synthesis and characterization of Mg-Al-O hydrotalcite - type material	1	VNU Journal of Natural Science, ISSN: 0866-8612		2	29/1	65-70	2013	Có
58.	Reducibility of conventional La-Co-Cu based perovskites	1	Vietnam Journal of Chemistry, ISSN: 0866-7144			51/2	170-174	2013	Có
59.	Comparative mesoporous carbon materials templated by SBA-15 synthesized from different silicate sources	2	Vietnam Journal of Chemistry, ISSN: 0866-7144			51/3	352-357	2013	Có
60.	Degradation of methylene blue in water over Mg-Fe-Al	3	Vietnam Journal of Chemistry ISSN: 0866-		3	51/5	534-538	2013	Có

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc ký yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
	hydrotalcites		7144						
61.	Synthesis of nano-scaled copper(II) oxides by hydrothermal method	2	Vietnam Journal of Chemistry, ISSN: 0866-7144			51/3	505-509	2013	Có
62.	Partial reduction of $LaCoO_3$ perovskite for the dissociation of carbon monoxide	1	Vietnam Journal of Chemistry, ISSN: 0866-7144			51/2	1029-1033	2013	Có
63.	Fischer-Tropsch synthesis catalysized by the reduced copper-cobalt containing perovskites	1	VN Journal of Adsorption and Catalysis ISSN: 1859-0128			2/2	163-168	2013	Có
64.	Mixed MgAl oxide supported potassium promoted molybdenum sulfide as a selective catalyst for higher alcohol synthesis from syngas	8	Catalysis Letters ISSN: 1011-372X DOI 10.1007/s10562-012-0827-z	**Q1** IF: **2.991** **ISI, SCI,**	32	142/7	875-881	2012	Có (xem ghi chú)
65.	Preparation of phosphorescent	3	Vietnam Journal of Chemistry,			50/5	613-618	2012	Có

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc ký yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
	oragnometallic complexes of iridium (III) and platinum (II) for the fabrication of polymer light emitting dioe device		ISSN: 0866-7144						
66.	Influence of modification conditions on the characteristics of Di Linh clay modified by cetyltrimethyl ammonium bromide	2	Vietnam Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144			50/5	1-5	2012	Có
67.	Effects of alkali additives on the surface properties of $La(Co,Cu)O_3$ perovskites	1	Vietnam Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144			50/5	6-10	2012	Có
68.	Tổng hợp, đặc trưng cấu trúc vật liệu Fe-SBA-15 và ứng dụng làm xúc tác xử lý phenol trong môi trường nước	3	Tạp chí Hóa học ISSN: 0866-7144			50/5	147-152	2012	Không
69.	The selective oxidation of styrene over	3	Vietnam Journal of Chemistry		4	50/4	363-366	2012	Có

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc ký yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
	Mg-Co-Al hydrotalcite catalysts		ISSN: 0866-7144						
70.	Tổng hợp, đặc trưng cấu trúc vật liệu Fe-SBA-15 và ứng dụng làm xúc tác xử lý phenol đỏ trong nước	3	Tạp chí Hóa học ISSN: 0866-7144			50/4	341-345	2012	Không
71.	Using Di Linh clay as the templates for the synthesis of ordered carbon materials	3	Vietnam Journal of Science and Technology ISSN: 0866-708X			50/3	801-806	2012	Có
72.	Tổng hợp, đặc trưng vật liệu TiO_2/SBA-15 và ứng dụng làm xúc tác xử lí phenol trong môi trường nước	3	Tạp chí Khoa học và Công nghệ ISSN: 0866-708X			50/3	709-717	2012	Không
73.	Tổng hợp, đặc trưng cấu trúc vật liệu TiO_2/SBA-15 và ứng dụng làm xúc tác xử lý phenol đỏ trong	3	Tạp chí Hóa học ISSN: 0866-7144			50/4	346-350	2012	Không
74.	Preparation of MoO_3/Mg(Al)O_x catalysts for the	1	Vietnam Journal of Analytical Sciences		2	17	77-82	2012	Có

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc ký yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
	oxidation of organic compounds in the water		ISSN: 0868-3224						
75.	Conversion of syngas to mixed alcohols over K-Mo-S/Activated carbon	2	Vietnam Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144			49/5	557-561	2011	Có
76.	Oxidation of styrene over TiO_2/Di Linh clay catalysts	2	Vietnam Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144		2	49/5	517-521	2011	Có
77.	Preparation of cobalt metal from $LaCoO_3$ perovskite	2	Vietnam Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144			49/6	805-808	2011	Có
78.	Promotional role of alkali ions in carbon chain growth probability factor for products of the Fischer-Tropsch synthesis	2	Vietnam Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144			49/5	451-455	2011	Có
79.	Preparation of highly dispersed MoO_x oxides over mesoporous carbon material	2	Vietnam Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144			49/6	809-813	2011	Có
80.	Synthesis of mesoporous	2	Vietnam Journal of Chemistry			49/2	670-	2011	Có

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc ký yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
	carbon material using commercial silicate as the hard template		ISSN: 0866-7144				675		
81.	Synthesis and characterization of carbon molecular sieve CMK-3	1	VNU Journal of Natural Science ISSN: 0866-8612		2	27/4	259-263	2011	Có
82.	Effect of the intra-perovskite lattice copper on the reducibility of $La(Co,Cu)O_3$	3	Vietnam Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144			48/1	104-109	2010	Có
83.	Characteristics and reducibility of $La_{1-x}Ce_xCoO_3$ perovskites synthesized by reactive grinding	2	Vietnam Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144		1	47/5	552-557	2009	Có
84.	Comparative studies on the characteristic properties of ground and conventional $LaCo_{0.7}Cu_{0.3}O_3$ perovskite	2	Vietnam Journal of Chemistry ISSN: 0866-7144			47/4	499-505	2009	Có
85.	Oxi hóa chọn lọc benzyl ancol trên xúc tác perovskite chứa crom	3	Tạp chí Hóa học ISSN: 0866-7144		5	47/2	180-195	2009	Không

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc ký yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
	mang trên vật liệu mao quản trung bình								
86.	Ảnh hưởng của nhiệt độ nung tới cấu trúc vật liệu perovskite chứa crom mang trên oxit maon quản trung bình	4	Tạp chí Hóa học ISSN: 0866-7144			47/4	551-555	2009	Không
87.	Using the reduced La(Co,Cu)O_3 nanoperovskites as catalyst precursors for CO hydrogenation	3	VNU Journal of Natural Science ISSN: 0866-8612		3	25/2	112-122	2009	Có
88.	Study on catalytic activity of TiO_2/SiO_2 in the oxidation of styrene	3	VNU HCM Journal of Science & Technology Development ISSN: 1859-0128		2	12/3	77-86	2009	Có
89.	Characterization and reactivity of nanoscale La(Co,Cu)O_3 perovskite catalyst precursors for CO hydrogenation	3	Journal of Solid State Chemistry, ISSN: 0022-4596 https://doi.org/10.1016/j.jssc.2007.11.016	**Q1** **IF: 2.179** ISI, SCI	75	181/8	2006–2008	2008	Có

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc kỷ yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
90.	Effect of alkali additives over nanocrystalline Co-Cu based perovskites as catalysts for higher-alcohol synthesis	4	Journal of Catalysis ISSN: 0021-9517 https://doi.org/10.1016/j.jcat.2006.10.026	**Q1** IF: 6.759 SCI, ISI	138	245/ 2	348–357	2007	Có
91.	Conversion of syngas to higher alcohols over nanosized $LaCo_{0.7}Cu_{0.3}O_3$ perovskite precursors	4	Applied. Catalysis A: General ISSN: 0926-860X https://doi.org/10.1016/j.apcata.2007.04.009	**Q1** **IF:** 4.521 SCI, ISI	81	326/ 2	152–163	2007	Có
92.	Co-Cu metal alloys from $LaCo_{1-x}Cu_xO_3$ perovskites as catalysts for higher alcohol synthesis from syngas	3	International Journal Chemical Reactor Engineering, ISSN: 1542-6580 https://doi.org/10.2202/1542-6580.1583	**Q2** **IF:** 0.881 ISI	25	5/1	A82	2007	Có
93.	$LaCo_{1-x}Cu_xO_{3-\delta}$ perovskite catalysts for higher alcohol synthesis	4	Applied Catalysis A: General ISSN: 0926-860X https://doi.org/10.1016/j.apcata.2006.06.029	**Q1** **IF:** 4.521 SCI, ISI	122	311	204–212	2006	Có
94.	Chuyển hóa isobutene trên xúc tác HZSM-5	3	Tạp chí Hóa học ISSN: 0866-7144			37	36-42	2000	

TT	Tên bài báo	Số tác giả	Tên tạp chí, kỷ yếu hoặc ký yếu khoa học	Tạp chí quốc tế uy tín (và IF)	Số trích dẫn của bài báo	Tập/ Số	Trang	Năm công bố	Tác giả liên hệ*/Tác giả đầu
95.	Phản ứng thơm hóa LPG trên xúc tác ZnO/H-ZSM-5	3	Tuyển tập các báo cáo Hội nghị Công nghệ Hóa Dầu trong thế kỷ XX-XXI				45-56	2002	
96.	Chuyển hóa toluen trên bentonit Thuận Hải chống bằng polime hidroxi kim loại Al-Fe-Cr	4	Tuyển tập các báo cáo Hội nghị Công nghệ Hóa Dầu trong thế kỷ XX-XXI				57-70	2002	
97.	Chuyển hóa n-hexan trên xúc tác R-134 Pt-Zn/γAl_2O_3 (Cl_2) và ZnO/HZSM-5	5	Tuyển tập các báo cáo Hội nghị Công nghệ Hóa Dầu trong thế kỷ XX-XXI				71-86	2002	
98.	Nghiên cứu phản ứng thơm hóa isobuten trên xúc tác ZnO/H-ZSM-5	3	Tuyển tập các công trình Hội nghị Khoa học và Công nghệ Hóa hữu cơ toàn quốc lần 1				87-93	1999	
99.	Xúc tác ZnO/LPG trong phản ứng chuyển hóa khí hóa lỏng	3	Tuyển tập các công trình khoa học Hội nghị Khoa học lần thứ 3 - ngành Hóa học				94-103	2002	
100.	Một số thành tựu mới trong lĩnh vực thơm hóa hiđro cacbon nhẹ	3	Tuyển tập các công trình khoa học Hội nghị Khoa học lần thứ 2				104-115	2000	

- Trong đó, số bào báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín say khi được công nhận PGS:

13 bài báo và 2 bằng phát minh Hoa Kỳ

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1	Carbon-supported catalysts for production of higher alcohols from syngas	US Patent No. 8,999,876 B2	April 7, 2015	3
2	Catalyst compositions for converting syngas to produce higher alcohols	US Patent No. 9,636,665 B2.	May 2, 2017	3

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS: **02.**

7.3 Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thương, …)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				

- Trong đó, số giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng tiến sỹ:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học:

- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo Cử nhân khoa học tài năng ngành Hóa học, Trường ĐHKHTN (*Có minh chứng xác nhận).*
- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo Cử nhân Công nghệ Kỹ thuật hóa học, Trường ĐHKHTN (*Có minh chứng xác nhận).*
- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo trình độ thạc sỹ chuyên ngành Hóa Dầu, Trường ĐHKHTN (*Có minh chứng xác nhận).*
- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo trình độ tiến sỹ chuyên ngành Hóa Dầu, Trường ĐHKHTN (*Có minh chứng xác nhận).*
- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Công nghệ Kỹ thuật Hóa học, Trường Bách khoa Hà Nội (*Quyết định thành viên tham gia Tổ công tác).*
- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo trình độ thạc sỹ chuyên Công nghệ Kỹ thuật Hóa học, Trường Bách khoa Hà Nội (*Quyết định thành viên tham gia Tổ công tác).*

9. Các tiêu chuẩn còn thiếu so với quy định cần được thay thế bằng bài báo khoa học quốc tế uy tín:

- Thời gian được cấp bằng tiến sỹ được bổ nhiệm PGS: ☐
- Giờ chuẩn giảng dạy: ☐
- Công trình khoa học đã công bố: ☐
- Chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ: ☐
- Hướng dẫn NCS, ThS: ☐

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2019

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Tiến Thảo

D. XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

- *Về những nội dung "Thông tin cá nhân" ứng viên đã kê khai:* Trường Đại học Khoa học Tự nhiên xác nhận những thông tin cá nhân của PGS.TS Nguyễn Tiến Thảo kê khai đúng hồ sơ cán bộ của Nhà trường.

- *Về giai đoạn ứng viên công tác tại đơn vị và mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong giai đoạn này*: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên xác nhận PGS.TS Nguyễn Tiến Thảo hoàn thành các nhiệm vụ đào tạo, hướng dẫn khoa học, giảng dạy (thời gian, số lượng học phần đảm nhiệm, giờ giảng dạy, giáo trình biên soạn) và công bố khoa học (bài báo khoa học, đề tài nghiên cứu) theo như kê khai ở trên.

(Những nội dung khác đã kê khai, ứng viên tự chịu trách nhiệm trước pháp luật).

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2019

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu)

HIỆU TRƯỞNG

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

GS.TS. Nguyễn Văn Nội